TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN

Bản án hình sự sơ thẩm
Số: 22/2019/HSST
Ngày: 21/8/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hạnh và bà Trần Thị Thu Ba.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Tứ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hoà tham gia phiên toà: Ông Phan Văn Công - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Tấn S (tên gọi khác: X) – sinh năm 1994; nơi cư trú: Khu phố P, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn T – sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Thanh V – sinh năm 1970; Tiền án: Ngày 21/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên tuyên phạt 01 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong ngày 30/7/2018; Tiền sự: Ngày 06/11/2018, bị Công an phường P, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 03/12/2018, bị Công an thị trấn H, huyện Đông Hòa xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh nhau với người khác. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/02/2019, có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Ông Huỳnh Văn T – sinh năm 1968; Có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh V – sinh năm 1970; Có mặt.
Cùng cư trú: Khu phố P, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

3. Anh Võ Đình L – sinh năm 1993; Vắng mặt.
Nơi cư trú: Khu phố P, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

4. Anh Phạm Minh D – sinh năm 1987;Vắng mặt.
Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

5. Anh Nguyễn Văn M – sinh năm 1994;Vắng mặt.

6. Anh Nguyễn Hữu P – sinh năm 1998; Vắng mặt.

7. Anh Nguyễn Hữu T – sinh năm 1995; Vắng mặt.

8. Em Nguyễn Tấn T – sinh ngày 29/12/2001; Người giám hộ: Ông Nguyễn Tấn T1 – sinh năm 1978 (cha ruột); Vắng mặt.

Cùng trú tại: Khu phố B, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên

9. Anh Trần Minh N – sinh năm 1986; Vắng mặt.
Nơi cư trú: Khu phố P, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

10 Anh Nguyễn Chi H – sinh năm 2000; vắng mặt.
Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

**** Người làm chứng:*** Anh Nguyễn Lê C – sinh năm 1999; Vắng mặt.
Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 25/02/2019, Huỳnh Tấn S điều khiển xe mô tô biển số 78G1-040.XX đến khu vực cầu X thuộc thôn N, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên gặp người thanh niên tên M (chưa xác định lai lịch) mua 02 bịch ma túy với giá 800.000 đồng. S đem về nhà ở khu phố P, thị trấn H, huyện Đ cất giấu và sử dụng một ít. Đến 18 giờ 00 phút cùng ngày, S mang theo 02 bịch ma túy rồi điều khiển xe mô tô biển số 78G1-040.XX đến khu vực chùa C thuộc khu phố B, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên thì bị Công an huyện Đông Hòa kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ 02 bịch ma túy.

Theo Kết luận giám định số 28/GĐ-PC09 ngày 27/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Tinh thể màu trắng trong 02 bịch nilon thu giữ trên người Sỹ là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,189 gam.

Vật chứng vụ án:

- 0,158 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định;
- 01 ống thủy tinh có chiều dài 13,3 cm, đường kính 0,5 cm, một đầu thẳng, 01 đầu cong hình chữ U;
- 02 cây kéo bằng kim loại dài 16 cm, phần lưỡi dài 7,3 cm;
- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA bên trong có gắn sim 097718937.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSĐH ngày 29/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hoà truy tố bị cáo Huỳnh Tấn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin Tòa xử mức án thấp.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Lúc 18 giờ 30 phút ngày 25/02/2019, tại khu phố B, thị trấn H, huyện Đ, Công an huyện Đông Hòa kiểm tra, bắt quả tang Huỳnh Tấn S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trên người S 0,189 gam ma túy loại Methamphetamine, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn S từ 12 đến 15 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày tạm giam 25/02/2019.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu NOKIA bên trong có gắn sim 0977178937 là tài sản hợp pháp của bị cáo; tịch thu tiêu hủy số vật chứng còn lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập đúng trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo không khiếu nại gì đối với các quyết định, văn bản tố tụng ở giai đoạn điều tra nên đều là chứng cứ hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Lúc 18 giờ 30 phút ngày 25/02/2019, tại khu phố B, thị trấn H, huyện Đ, Công an huyện Đông Hòa kiểm tra, bắt quả tang Huỳnh Tấn S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trên người S 0,189 gam ma túy loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hoà truy tố là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, quản lý chất ma túy, gieo rắc tệ nạn ma túy, làm

gia tăng tình trạng nghiện ma túy và các tệ nạn khác trong dân cư. Bị cáo có nhân thân xấu, 01 tiền án, 02 tiền sự mà bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm mà tiếp tục phạm tội khi chưa xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, cần xử bị cáo mức án nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, bị cáo đã thật thà khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử mức án thấp trong khung hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước mà yên tâm cải tạo.

Về vật chứng: Số vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/8/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hòa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hòa có 01 điện thoại di động hiệu NOKIA bên trong có gắn sim 0977178937 là tài sản hợp pháp của bị cáo và bị cáo không sử dụng liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Số vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Tấn S** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Huỳnh Tấn S 01 (Một) năm tù**, thời gian tù tính từ ngày tạm giam 25/02/2019.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; số vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/8/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hòa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hòa được xử lý như sau:

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA bên trong có gắn sim 0977178937;

- Tịch thu tiêu hủy những vật chứng còn lại.

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Huỳnh Tấn S phải chịu **200.000đ** *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

HỘI THẨM NHÂN DÂN : **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA:**

Trần Hạnh **Trần Thị Thu Ba** **Nguyễn Minh Thu**